TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **120**/2021/DS-PT

Ngày 21 - 12 - 2021

V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn

Ông Cao Minh Lễ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Huỳnh Thanh Phước – Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 141/2021/TLPT-DS ngày 08 tháng 7 năm 2021 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2021/DS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 176/2021/QĐPT-DS ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam (MSB);

Địa chỉ: số 54A Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 23 Toà nhà TNR, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật:Ông Nguyễn Hoàng Linh-Tổng Giám đốc MSB.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Bùi Đức Quang (Giấy ủy quyền số 1334/2020/UQ-TGDD12 ngày 01/4/2020) ủy quyền lại cho ông Phạm Thanh Phong và ông Nguyễn Văn Chung theo Giấy uỷ quyền số 2489/GUQ-TGDD ngày 22/5/2020 (Tại phiên tòa ông Phong có mặt và ông Chung vắng mặt).

2. Bị đơn:

2.1 Ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1957 (Có mặt);

2.2 Bà Dương Thị C, sinh năm 1958 (Vắng mặt);

Cùng cư trú: Tổ 6, ấp An Lương, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Bà Huỳnh Kim V, sinh năm 1985 (Có mặt);

3.2 Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1982 (Có mặt);

Cùng cư trú: Ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Tạm trú: Tổ 14, ấp An Thành, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Huỳnh Kim V: Ông Ngô Văn Sang là Luật sư của Văn phòng luật sư Lê Thanh Thuận thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (Có mặt).

4. Người kháng cáo: Bà Huỳnh Kim V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam (MSB) trình bày:

Vào năm 2011 ông Huỳnh Văn D và bà Dương Thị C có đến Ngân hàng TMCP phát triển Mê Kông – phòng giao dịch Tri Tôn (Hiện nay là Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – phòng giao dịch Tri Tôn) vay vốn theo Hợp đồng tín dụng trung,dài hạn số HE 2598/HĐTD-MDB ngày 09/7/2011 để vay số tiền 146.000.000đ, thời hạn vay 13 tháng, lãi suất trong hạn 24%/năm (Ngân hàng có quyền điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ trong thời hạn có hiệu lực của hợp đồng), lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi cho vay trong hạn, phương thức trả phân kỳ.

Để đảm bảo số tiền vay của ông D và bà C thì ông Phan Văn Đ và bà Huỳnh Kim V đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (của bên thứ ba) số HE2598/HĐTC/BĐ ngày 09/7/2011 để thế chấp tài sản là phần đất diện tích 9.750m^2, thửa đất số 552, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H000172/oI ngày 23/8/2005 do Uỷ ban nhân dân huyện Tri Tôn cấp cho ông Đ và bà V.

Trong quá trình vay ông D, bà C đã trả cho Ngân hàng xong vốn vay vào ngày 24/01/2019 và đã trả lãi trong hạn là 22.671.053đ, lãi quá hạn 10.732.054đ nên hiện nay còn nợ số tiền 199.212.003đ lãi trong hạn và 77.024.675đ lãi quá hạn.

Nay Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam yêu cầu ông Huỳnh Văn D và bà Dương Thị C trả lãi tính đến ngày 24/01/2019 gồm lãi trong hạn 199.212.003đ và lãi quá hạn 77.024.675đ, không yêu cầu lãi phát sinh. Trường hợp ông D, bà C không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ.

Bị đơn là ông Huỳnh Văn D và bà Dương Thị C trình bày:

Ông bà thừa nhận có đến Ngân hàng vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số HE 2598/HĐTD-MDB ngày 09/7/2011 để vay số tiền 146.000.000đ, thời hạn vay 13

tháng, lãi suất trong hạn 24%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi cho vay trong hạn, phương thức trả phân kỳ. Để đảm bảo số tiền vay ông D, bà C đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất của bên thứ ba theo Hợp đồng thế chấp số HE 2598/HĐTC/BĐ ngày 9/7/2011. Trong quá trình vay ông D, bà C đã trả nhiều lần cho Ngân hàng với số tiền vốn 146.000.000đ và lãi. Nay ông D, bà C đồng ý trả số tiền lãi trong hạn 199.212.003đ, lãi quá hạn 77.024.675đ và xin giảm lãi vì hiện nay hoàn cảnh quá khó khăn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan Văn Đ và bà Huỳnh Kim V trình bày:

Theo Hợp đồng thế chấp số HE 2598/HĐTC/BĐ ngày 9/7/2011 và đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 09/7/2011 ông bà không ký tên, chữ ký và chữ viết không phải của ông, bà. Vào năm 2010 ông, bà có cho ông D, bà C mượn Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thể chấp vay của Ngân hàng số tiền 200.000.000đ nhưng hồ sơ này đã tất toán nợ, đối với hợp đồng thế chấp trên ông, bà không ký tên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đ và bà V trình bày khi ông D, bà C thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H000172/oI ngày 23/8/2005 có cho ông bà biết và từ năm 2011 đến nay ông bà cũng không yêu cầu Ngân hàng hoặc ông D, bà C trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H000172/oI ngày 23/8/2005 cấp cho ông Đ và bà V.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang đã tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam.

Buộc ông Huỳnh Văn D và bà Dương Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam số tiền lãi 276.236.677đ, trong đó lãi trong hạn 199.212.003đ và lãi quá hạn 77.024.675đ.

Duy trì Quyền sử dụng đất số H00172/oI ngày 23/5/2005 do Uỷ ban nhân dân huyện Tri Tôn cấp cho ông Phan Văn Đ, bà Huỳnh Kim V theo Hợp đồng thế chấp số HE2598/HĐTC/BĐ ngày 9/7/2011 để đảm bảo thi hành án.

Về chi phí tố tụng: Buộc ông Huỳnh Văn D, bà Dương Thị C thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam 900.000đ tiền chi phí tố tụng (theo bản quyết toán ngày 14/01/2021 của Tòa án).

Về án phí: Ông Huỳnh Văn D, bà Dương Thị C phải chịu 13.811.833đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam được nhận lại 6.906.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam đã nộp theo Biên lai thu số 0000335 ngày 07/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo và thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 5 năm 2021 bà Huỳnh Kim V nộp Đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, cụ thể: Hủy Hợp đồng thế chấp số HE 2598/HĐTC/BĐ ngày 09/7/2011 và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Tòa án duy trì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00172/oI ngày 23/5/2005 do UBND huyện Tri Tôn cấp cho ông Đ và bà V theo Hợp đồng thế chấp số HE 2598/HĐTC/BĐ ngày 09/7/2011 để đảm bảo thi hành án.

Các đương sự khác trong vụ án không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Huỳnh Kim V: Bà V kháng cáo vì cho rằng ông Đ, bà V không ký vào Hợp đồng thế chấp số HE 2598/HĐTC/BĐ ngày 9/7/2011 được ký kết tại UBND xã Lương An Trà, tuy nhiên Tòa án chưa xác minh làm rõ các đương sự có ký tên tại UBND xã Lương An Trà không và tại phiên tòa Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu giám định của bà V nhưng tôi vẫn đề nghị Hội đồng xét xử hủy Hợp đồng thế chấp số HE 2598/HĐTC/BĐ ngày 9/7/2011.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa và phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về phiên tòa phúc thẩm, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, thành phần HĐXX, thư ký phiên tòa và thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tạm ngừng phiên tòa để Ngân hàng cung cấp bảng tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Huỳnh Kim V kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí trong thời hạn luật định nên đủ cơ sở pháp lý để xem xét yêu cầu kháng cáo của bà V theo trình tự phúc thẩm.

Bị đơn là bà Dương Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà C.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Kim V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, cụ thể: Hủy Hợp đồng thế chấp số HE 2598/HĐTC/BĐ ngày 09/7/2011, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Tòa án duy trì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00172/oI ngày 23/5/2005 do

UBND huyện Tri Tôn cấp cho ông Đ, bà V theo Hợp đồng thế chấp số HE2598/HĐTC/BĐ ngày 09/7/2011 để đảm bảo thi hành án.

[3] Về kháng cáo của bà V, xét thấy ông D, bà C và Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Mê Kông - phòng giao dịch Tri Tôn (nay là Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - phòng giao dịch Tri Tôn) cùng ký kết Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số HE 2598/HĐTD-MDB ngày 09/7/2011. Nội dung Hợp đồng thể hiện ông D và bà C vay của Ngân hàng số tiền 146.000.000đ, thời hạn vay 13 tháng, lãi suất trong hạn 24%/năm (Ngân hàng có quyền điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ trong thời hạn có hiệu lực của hợp đồng), lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, phương thức trả phân kỳ. Sau khi vay bà C, ông D đã trả vốn xong vào ngày 24/01/2019. Nay Ngân hàng yêu cầu bà C, ông D trả lãi với số tiền 276.236.677đ (gồm lãi trong hạn là 199.212.003đ và lãi quá hạn là 77.024.675đ) được bà C, ông D đồng ý như án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ. Về lãi suất Ngân hàng và bà C, ông D không tranh chấp và không kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (của bên thứ ba) số HE 2598/HĐTC/BĐ ngày 09/7/2011 có chứng thực của UBND xã Lương An Trà và có đăng ký giao dịch bảo đảm tại UBND xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang (Thừa ủy quyền của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Phòng tài nguyên và môi trường huyện Tri Tôn) thể hiện ông Đ, bà V thế chấp cho Ngân hàng TMCP phát triển Mê Kông – phòng giao dịch Tri Tôn phần đất diện tích 9.750m^2, thửa đất số 552, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H000172/oI ngày 23/8/2005 do Uỷ ban nhân dân huyện Tri Tôn cấp cho ông Đ và bà V. Ông Đ và bà V cho rằng ông bà không ký tên vào Hợp đồng thế chấp nhưng đại diện của Ngân hàng không thừa nhận mà cho rằng Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, bà V có Đơn yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết của ông bà trên Hợp đồng thế chấp. Tòa án đã ban hành Quyết định số 183/2020/QĐ-CCTLCC ngày 24/8/2020 để yêu cầu ông Đ, bà V cung cấp chứng cứ (tống đạt cho ông Đ, bà V ngày 24/8/2020) và cùng ngày 24/8/2020 ông Đ, bà V có Đơn xin rút yêu cầu giám định. Xét việc ông Đ, bà V rút yêu cầu giám định là hoàn toàn tự nguyện nên được coi như đã từ bỏ yêu cầu giám định. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đ và bà V lại có yêu cầu giám định chữ viết, chữ ký trên Hợp đồng thế chấp không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về Hợp đồng thế chấp được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, ông Đ và bà V cho rằng không ký tên vào Hợp đồng thế chấp nhưng từ năm 2011 đến nay ông Đ, bà V cũng không có ý kiến về Hợp đồng thế chấp nên mặc nhiên chấp nhận. Trường hợp bà C và ông D không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (của bên thứ ba) số HE2598/HĐTC/BĐ ngày 09/7/2011 để thu hồi nợ. Bà V kháng cáo yêu cầu hủy hợp đồng thế chấp và không đồng ý duy trì Hợp đồng thế chấp để đảm bảo thi hành án

nhưng bà không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà V và ý kiến của Luật sư bảo vệ cho bà V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến đề nghị tạm ngừng phiên tòa để Ngân hàng cung cấp bảng tính lãi. Xét thấy, về lãi suất sau khi xét xử sơ thẩm Ngân hàng và ông D, bà C đều không tranh chấp và không kháng cáo, việc Viện kiểm sát đề nghị tạm ngừng phiên tòa là không cần thiết nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông D và bà C phải nộp 13.811.833đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông bà là người cao tuổi và có Đơn xin miễn giảm án phí nên Hội đồng xét xử thống nhất miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông bà.

Về yêu cầu kháng cáo của bà V không được chấp nhận nên bà V phải nộp 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm, án phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà V. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang như đã nhận định trên.

Các phần khác của bản án các đương sự không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị nên được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 308 và Điều 315 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 335, Điều 336, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Kim V. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam.

Buộc ông Huỳnh Văn D và bà Dương Thị C cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam số tiền lãi (Gồm lãi trong hạn là 199.212.003đ và lãi quá hạn là 77.024.675đ) 276.236.677đ (Hai trăm bảy mươi sáu triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm bảy mươi bảy đồng).

Trường hợp ông D và bà C không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan

thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (của bên thứ ba) số HE2598/HĐTC/BĐ ngày 09/7/2011 để thu hồi nợ.

4. Về chi phí tố tụng: Ông Huỳnh Văn D và bà Dương Thị C phải trả lại cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) chi phí thẩm định tại chỗ.

5. Về án phí:

5.1 Ông Huỳnh Văn D và bà Dương Thị C được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

5.2 Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam được nhận lại 6.906.000đ (Sáu triệu chín trăm lẽ sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000335 ngày 07/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

5.3 Bà Huỳnh Kim V phải nộp 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Án phí được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 00007885 ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Tri Tôn;
- TAND. H.Tri Tôn;
- Tòa Dân sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thúy Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Văn Sơn

Cao Minh Lễ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thúy Hà